TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ K** **TỈNH K**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 55/2020/QĐST-HNGĐ	*K, ngày 17 tháng 03 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số 586/2019/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2019, giữa:

1. Nguyên đơn: Anh Phan Hùng K, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Số 39 Trần Văn H, thành phố K, tỉnh K.

2. Bị đơn: Chị Lê Thị Thu H, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Số 39 Trần Văn H, thành phố K, tỉnh K.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 và 57 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 03 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 03 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn, giữa:

Anh Phan Hùng K, sinh năm 1971.

Chị Lê Thị Thu H, sinh năm 1977.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phan Hùng K và chị Lê Thị Thu H thỏa thuận - thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Phan Hùng K và chị Lê Thị Thu H có 02 con chung là Phan Thị Lệ Q, sinh ngày 30/06/2000 và Phan Minh D, sinh ngày 26/10/1998. Các con chung đã đủ 18 tuổi và tự lập được nên anh K và chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Căn cứ Điều 144; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Anh Phan Hùng K tự nguyện nộp 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002082 ngày 11/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố K. Hoản trả cho anh Phan Hùng Kh 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng).*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố;
- UBND p. Quyết T, thành phố K;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Phạm Bá Nghiên